TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2023/QĐST - HNGĐ	*Định Hóa, ngày 22 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 106/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Nịnh Văn K, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 14 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Nịnh Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và anh Nịnh Văn K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Nịnh Văn K thỏa thuận giao con chung tên là Nịnh Tường V, sinh ngày 06/12/2017 cho anh Nịnh Văn K trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị A được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, chị A có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về tài sản chung, nợ chung:

- Tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị A và anh K không nợ ai và không cho ai nợ

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0003124 ngày 03/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nguyễn Thị A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND h. Định Hóa;
- UBND xã Bình Thành;
- Chi cục THADS h. Định Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tạ Xuân Trà